TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ GIA NGHĨA** **TỈNH ĐẮK NÔNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 30/2023/HS-ST
Ngày: 19-4-2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ GIA NGHĨA, TỈNH ĐẮK NÔNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Giang
Các Hội thẩm nhân dân: Bà H'Loan và bà Nguyễn Thanh Thu Hằng.

- Thư ký phiên tòa: Bà Lương Thúy Hảo – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Gia Nghĩa, tỉnh Đắk Nông.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Gia Nghĩa, tỉnh Đắk Nông tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Yến Như - Kiểm sát viên.

Ngày 19 tháng 4 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Gia Nghĩa, tỉnh Đắk Nông xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 14/2023/TLST-HS ngày 17 tháng 2 năm 2023, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 18/2023/QĐXXST-HS ngày 16 tháng 3 năm 2023, đối với bị cáo:

Nguyễn Thị Tr, sinh năm 1976, tại tỉnh Hà Tĩnh; nơi cư trú: 264/72/14 Võ Văn K, phường X, thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk; nghề nghiệp: Buôn bán; trình độ học vấn: 6/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Quang L và bà Đào Thị L; có chồng là Lê Văn S và 03 con; tiền án, tiền sự: Không; tại ngoại; có mặt.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

Anh Võ Ngọc M, địa chỉ: Công an xã Đắk Nia, thành phố Gia Nghia, tỉnh Đắk Nông – Có đơn xin xét xử vắng mặt;

Người làm chứng:

1. Anh Cao Quốc A, địa chỉ: Tổ 05, phường Nghĩa Đức, thành phố Gia Nghĩa, tỉnh Đắk Nông.

2. Anh Lê Đình D, địa chỉ: Bon Tinh Wel Đơm, xã Đắk Nia, thành phố Gia Nghia, tỉnh Đắk Nông.

Đều vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 15 giờ 30 phút, ngày 21/02/2022, tại tiệm tạp hóa Dũng Cúc thuộc Bon Ting Wel Đơm, xã Đắk Nia, thành phố Gia Nghĩa, xảy ra mâu thuẫn giữa vợ chồng Lê Văn S, Nguyễn Thị Tr với bà Phạm Thị H. Vụ việc được Công an xã Đắk Nia lập biên bản.

Đến ngày 24/3/2022, Công an xã Đắk Nia mời vợ chồng ông bà S, Tr và bà H đến trụ sở Công an xã Đắk Nia để giải quyết vụ việc. Tại đây, Trung úy Võ Ngọc M - Cán bộ Công an xã Đắk Nia thông báo kết quả xử phạt vi phạm hành chính đối với ông S, bà Tr và bà H về hành vi gây mất trật tự công cộng khu dân cư, theo quy định tại điểm a, khoản 1, điều 7 Nghị định 144/2021/NĐ-CP với mức phạt tiền là 400.000 đồng/người.

Sau khi anh M thông báo, giải thích thì bà H đồng ý với kết quả giải quyết và ký vào Biên bản vi phạm hành chính, Quyết định xử phạt vi phạm hành chính. Vợ chồng ông bà S, Tr không đồng ý với kết quả giải quyết nên anh M mời anh Cao Quốc A là phó chỉ huy ban chỉ huy quân sự xã Đắk Nia chứng kiến để tiến hành lập biên bản làm việc đối với sự việc trên. Sau đó đọc lại, thông qua biên bản cho Tr, ông S, bà H, anh Quốc A cùng nghe. Lúc này, bà H, anh Quốc A đồng ý nội dung của biên bản nên ký tên xác nhận vào biên bản rồi ra về. Vợ chồng S, Tr không đồng ý với nội dung biên bản nên không ký tên vào biên bản đồng thời yêu cầu được xem hồ sơ vụ việc. Lúc này, anh M giải thích về việc theo quy định người không có nhiệm vụ không được xem hồ sơ thì vợ chồng S, Tr không đồng ý mà dùng điện thoại di động của mình để quay phim, có lời lẽ to tiếng tại khuôn viên ủy ban xã. Thấy vậy, anh M mời anh Trịnh Đình D là bảo vệ Ủy ban nhân dân xã Đắk Nia đến để mời vợ chồng Tr, S ra ngoài thì Tr yêu cầu anh M cho xem lại biên bản làm việc mới lập nên anh M mời Tr vào phòng làm việc và đưa biên bản làm việc cho Tr xem, Trâm cầm lấy biên bản làm việc và nói *"thông qua, nhưng chị chưa có đọc".* Sau đó, Tr cầm biên bản làm việc ở hai tay gấp biên bản lại, đồng thời đứng dậy khỏi ghế, hướng mặt đi ra phía cửa phòng làm việc. Lúc này, đồng chí M nói *"ơ"* với mục đích gọi Tr trả lại biên bản làm việc thì Tr quay người lại nói *"ơ cái gì, chị không ơ em ơ cái gì"* đồng thời cầm biên bản làm việc đã bị gấp ở hai tay rồi xé biên bản làm việc thành nhiều mảnh rồi nắm các mảnh biên bản làm việc đã bị xé đi về. Đến ngày 01/4/2022, Tr đến Công an xã Đắk Nia giao nộp lại các mảnh biên bản đã bị xé.

Cáo trạng số: 19/CT-VKS-GN ngày 06 tháng 2 năm 2022, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Gia Nghĩa, tỉnh Đắk Nông truy tố bị cáo Nguyễn Thị Tr về tội "*Tiêu hủy tài liệu của cơ quan tổ chức*" theo khoản 1 Điều 342 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo đã khai nhận hành vi của mình như nội dung bản cáo trạng đã truy tố và thừa nhận Viện kiểm sát truy tố bị cáo là đúng người, đúng pháp luật.

Kết quả tranh luận tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố. Sau khi phân tích nội dung vụ án, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, đại diện Viện kiểm sát đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Thị Tr phạm tội *"Tiêu hủy tài liệu của cơ quan tổ chức"*; căn cứ

khoản 1 Điều 342; các điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 35 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Nguyễn Thị Tr từ 20.000.000 đồng đến 25.000.000 đồng.

Về xử lý vật chứng: Căn cứ khoản 1 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự, đề nghị: Lưu giữ trong hồ sơ vụ án 01 thẻ nhớ USB bên trong có chứa nội dung liên quan đến vụ án và 09 mảnh giấy tách ra từ một tờ giấy có khổ A4.

Bị cáo không bào chữa gì về hành vi phạm tội của mình mà chỉ xin hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra, phù hợp lời khai của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan và những người làm chứng, phù hợp với các các tài liệu, chứng cứ trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra công khai tại phiên tòa. Hội đồng xét xử xét thấy vào ngày 24/3/2022, trong quá trình làm việc tại trụ sở Công an xã Đắk Nia, Nguyễn Thị Tr đã có hành vi xé biên bản làm việc của Công an xã Đắk Nia thành nhiều mảnh, dẫn đến tài liệu không còn giá trị sử dụng được. Vì vậy, có đủ căn cứ kết luận bị cáo Nguyễn Thị Tr phạm tội "*Tiêu hủy tài liệu của cơ quan tổ chức"* quy định tại khoản 1 Điều 342 của Bộ luật Hình sự.

Điều 342 của Bộ luật Hình sự quy định:

"1. Người nào chiếm đoạt, mua bán hoặc tiêu hủy trái phép con dấu, tài liệu của cơ quan, tổ chức không thuộc tài liệu bí mật nhà nước hoặc bí mật công tác, thì bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 50.000.000 đồng, phạt cải tạo không giam giữ đến 02 năm hoặc phạt tù từ 03 tháng đến 02 năm."

[3]. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, bị cáo nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật, nhưng vì ý thức coi thường pháp luật mà cố ý phạm tội. Vì vậy, cần xử phạt mức hình phạt tường xứng với hành vi phạm tội của bị cáo thì mới có tác dụng giáo dục đối với bị cáo và răn đe phòng ngừa chung.

[4]. Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; sau khi phạm tội, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm i, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự cần áp dụng để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

[5]. Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự: Đối với 01 thẻ nhớ USB bên trong có chứa nội dung liên quan đến vụ án và 09 mảnh giấy tách ra từ một tờ giấy có khổ A4 cần tiếp tục lưu hồ sơ vụ án.

[6]. Xét đề nghị của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Gia nghĩa là có căn cứ nên cần chấp nhận.

[7]. Về án phí: Bị cáo phải nộp tiền án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 342; điểm i, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự:

1. Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Thị Tr phạm tội "*Tiêu hủy tài liệu của cơ quan tổ chức"*.

1.1. Xử phạt bị cáo Nguyễn Thị Tr 20.000.000 đồng *(hai mươi triệu đồng)*.

2. Về xử lý vật chứng: Căn cứ khoản 1 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự: Tiếp tục lưu giữ trong hồ sơ vụ án 01 thẻ nhớ USB và 09 mảnh giấy.

3. Về án phí: Căn cứ Điều 135 và Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án: Buộc bị cáo Nguyễn Thị Tr phải nộp 200.000 đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày, kể từ ngày tuyên án.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo phần bản án liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ của mình trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
Đã Ký